

Bản án số: 41/2023/HS - ST

Ngày: 10/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN - TP. HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thành Danh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chính.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 06/3/2023 và ngày 10/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Mạc Đình K; sinh ngày 31/12/1977; tại: Kiên Giang; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: Ấp Ba Hòn, xã Dương Hòa, huyện K, tỉnh K (nay là Tổ 13, khu phố Tám Thước, thị trấn Kiên Lương, huyện K, tỉnh K); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Văn Kén và bà Thái Thu Vốn; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Cẩm Hồng và 01 con tên Mạc Nguyễn Duy sinh năm 1999; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 05/9/2022 cho đến nay; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bị hại: Ông Hoàng Minh K, sinh năm 1961 (vắng mặt).

Địa chỉ: 201/17 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 8, quận P, TPH.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/7/2008, Mạc Đình K, Phạm Văn Châu, Nguyễn Văn Dũng ngồi trên xe ô tô biển số 52P-5122 do Phạm Văn Tổng điều khiển lưu thông trên đường nội bộ thuộc khu công nghiệp Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh hướng từ Bình Chánh về xã Bà Điểm thì xe ô tô biển số 52F-6382 do anh Hoàng Minh K điều khiển chở anh Huỳnh Hồng Quân và chị Huỳnh Thị Thu Thảo lưu thông theo hướng cùng chiều từ phía sau vượt lên, giữa 02 xe có va chạm nhưng xe của anh K vẫn tiếp tục lưu thông. Tổng điều khiển xe đuổi theo. Khi đến ngã tư chợ Bà Điểm, thuộc ấp Tiền Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn xe của anh K dừng lại chờ tín hiệu đèn giao thông nên xe do Tổng điều khiển đuổi kịp. K, Châu, Dũng xuống xe đập cửa tài xế, anh K hạ kính xuống, Dũng, K, Châu dùng tay đánh vào mặt, đầu của anh K. Anh Quân ngồi phía sau dùng tay đỡ cho anh K. Lúc này, anh K mở cửa xe ra, Dũng, Châu lôi anh K ra khỏi xe, K mở cửa phía sau xe, chồm người lên để tắt máy xe nhưng không được. Thấy ở khu vực ghế sau chỗ anh Quân và chị Thảo ngồi có 01 cái cặp da của anh Hoàng Minh K, bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba và các tài liệu giấy tờ công tác, K lấy đem về để trên xe ô tô của Tổng, lúc này Tổng đã xuống xe đi đến nói chuyện với anh K yêu cầu bồi thường thiệt hại do bị xe ô tô của anh K va chạm. Sau khi cắt cặp, K tiếp tục quay lại cùng với Châu và Dũng đánh anh K.

Vụ việc làm ùn tắc giao thông nên nhân dân đã báo Công an xã Bà Điểm đến hiện trường giải quyết. Công an xã Bà Điểm yêu cầu 02 bên về trụ sở. Anh K, anh Quân cùng Châu đến Công an xã. Riêng chị Huỳnh Thị Thu Thảo nhìn thấy K lấy cặp của anh K nhưng không dám ngăn cản vì sợ bị đánh nên đã mở cửa xe đi đến nhà người dân để tránh. K bắt xe buýt bỏ đi, Tổng điều khiển xe ô tô biển số 52F-6382 chở Dũng bỏ về. Khi lên xe Tổng nhìn thấy cặp da để trên xe, biết đây là tài sản của nhóm anh K do nhóm của K lấy bỏ lên xe nhưng vì muốn giữ tài sản để buộc anh K phải bồi thường số tiền 5.000.000đồng do va quệt xe nên không trả lại, không trình báo đến cơ quan Công an mà vẫn điều khiển xe đi về. Trên đường đi, Công an xã Bà Điểm gọi điện thoại hỏi Tổng có giữ cặp xách của anh K hay không, Tổng trả lời có giữ nhưng khi nào anh K bồi thường thiệt hại do va quệt xe thì Tổng sẽ trả lại cặp. Đến 23 giờ cùng ngày, Công an xã Bà Điểm triệu tập Tổng đến trụ sở để làm rõ vụ việc, lúc này Tổng giao nộp lại cặp.

Tại Biên bản định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự số 60/2009 ngày 02/6/2009 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn định giá tài sản bị chiếm đoạt là 13.800.000đồng (bút lục 12-14)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Mạc Đình K khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Quá trình điều tra, K bỏ trốn, đến ngày 05/9/2022 bị bắt theo Quyết định truy nã.

Vật chứng: 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba, 01 dây cáp điện máy vi tính, 01 chuột máy vi tính, 01 USB hiệu JVJ, 01 máy nghe nhạc hiệu LG, 01 USB hiệu Targus, 01 USB hiệu Sony, 01 USB hiệu Iogear, 02 tập hồ sơ có vỏ nhựa, 01 bộ hồ sơ nhà đất. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh K.

Về dân sự, bị hại Hoàng Minh K đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS-H.H M ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Mạc Đình K về tội: “Cướp tài sản” theo Khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo Mạc Đình K từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Người bị hại ông Hoàng Minh K đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường;

- Bị cáo Mạc Đình K khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mạc Đình K khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, với bản kết luận điều tra của công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Ngày 25/7/2008 tại giao lộ đường Phan Văn Hớn và đường Phan Văn Đới, ấp Tiền Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Mạc Đình K có hành vi cùng một số người dùng vũ lực đánh anh Hoàng Minh K làm anh K lâm vào tình trạng không thể chống cự, K chiếm đoạt cặp xách trong đó có máy tính xách tay trị giá 13.800.000 đồng của anh K. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn dấu hiệu “dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản”, đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với Phạm Văn Tổng có hành vi “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo quy định tại Điều 176 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này đã hết theo quy định tại Điều 27 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Văn Dũng, Phạm Văn Châu có hành vi đánh anh K nhưng không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, không biết việc K lấy tài sản của anh K đồng thời anh K không giám định tỷ lệ thương tích nên không có căn cứ xử lý hình sự.

[3] Xét ý kiến của đại diện viện kiểm sát và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự công cộng. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt: Khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Mạc Đình K tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa, bị cáo xuất trình bệnh án đang điều trị bệnh ung thư tuyến giáp nên cần xem xét áp dụng các quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo K hành nghề lái xe, thu nhập không ổn định nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã được xử lý theo quy định pháp luật nên hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Mạc Đình K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Mạc Đình K phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015;

Áp dụng Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Xử phạt bị cáo Mạc Đình K 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2022.

2/ Về án phí:

Buộc bị cáo cáo Mạc Đình K phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thành Danh